**TUẦN III: NGÀY HỘI YÊU THƯƠNG 20/10 (Từ ngày 15/10 – 19/10/2018)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN**  **HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT**  Dạy trẻ nhận biết chữ số 7, STT và số lượng trong phạm vi 7 | **\* Kiến thức:**  -Trẻ nắm được nguyên tắc lập số 7, hiểu ý nghĩa số lượng của số 7, nhận biết chữ số 7  \* **Kỹ năng:**  - Trẻ đếm thành thạo từ 1 đến 7.  - Trẻ tìm hoặc tạo ra được các nhóm có số lượng trong phạm vi 7 theo yêu cầu của cô hoặc số lượng tương ứng với chữ số.  - Trẻ nói to rõ ràng, nói đủ câu  \***Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động trong giờ học.  - Có ý thức kỷ luật trong giờ học, biết chia sẻ với bạn. | **\* Đồ dùng của cô**  - Các trang phục của bạn trai, bạn gái có số lượng 7 đặt quanh lớp.  - Giáo án điện tử, trình chiếu cách lập số 7, thẻ số 6, số 7.  - Nhạc các bài hát trong chủ điểm  **\*§å dïng cña trẻ:**  - Mỗi trẻ một rổ đồ dùng: 7 búp bê, 7 cái nơ, 2 thẻ số 7, 1 thẻ số 6.  - Mỗi trẻ 1 lô tô trang phục của bạn trai và bạn gái có số lượng: 5, 6 hoặc 7.  - Mỗi trẻ 1 bài tập toán dùng để chơi nối đồ vật với nơi sử dụng | **1. Ổn địnhtổ chức:**  - Cho cả lớp xem 1 đoạn video về bạn trai, bạn gái để dẫn vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  a. Ôn luyện đếm và nhận biết chữ số trong phạm vi 6  - Cho trẻ để đếm số hoa,đồ dùng xung quanh lớp cô đã chuẩn bị  - Mời trẻ tìm quà tặng bạn thỏ cósố lượng là 5.  - Cô hỏi trẻ tìm được gì? Số lượng là mấy? Đặt thẻ số tương ứng  b. Dạy trẻ lập số 7 và nhận biết chữ số 7.  - Cho trẻ lấy tất cả búp bê (7 búp bê) xếp thành hàng ngang.  - Lấy 6 cái nơ, xếp dưới mỗi bạn búp bê 1 cái nơ.  - Cho trẻ đếm có mấy cái nơ? Số búp bê và số nơ ntn với nhau?  - Số lượng nhóm nào nhiều hơn? nhóm nào ít hơn? Vì sao ?  - Số nơ ít hơn nhóm búp bê là mấy? Làm tn để số nơ bằng số búp bê?  - Cô với trẻ xếp thêm 1 cái nơ dưới 1 bạn búp bê  - Cho trẻ đếm số nơ 2-3 lần rồi cất thẻ số 6. 6 nơ thêm 1 nơ là mấy nơ ?  - Vậy 6 thêm 1 là mấy ?Cho cả lớp nhắc lại, gọi cá nhân 2-3 trẻ  *+ Cô kết luận*: 6 nơ thêm 1 nơ là 7 nơ. Vậy 6 thêm 1 là 7.  - Cho trẻ đếm xem có mấy bạn búp bê ? Số búp bê và số nơ như thế nào với nhau? - Cùng nhiều bằng mấy ?  - Cho trẻ đếm các nhóm đồ vật xung quanh lớp có số lượng là 7  - Số búp bê và số trang phục của bạn trai và bạn gái như thế nào với nhau? Cùng nhiều bằng mấy?  *- KL*: Số búp bê nhiều bằng số trang phục bạn trai và bạn gái và cùng bằng 7. Vậy số 7 dùng để chỉ tất cả các nhóm có số lượng là 7  - Cô g. thiệu chữ số 7,cho cả lớp chọn số 7 giơ lên và đọc 2-3 lần.  - Cô và trẻ đặt thẻ chữ số 7 vào 2 nhóm nơ và búp bê.  - Gọi 3 trẻ lên chọn thẻ số 7 trong rổ đồ dùng của cô và gắn vào 3 nhóm đồ dùng của bạn gái vừa đếm (Số 7 có chất liệu khác nhau)  - Cô giới thiệu số 7 với các hình dạng khác nhau trong thực tế...  - Gọi 2-3 trẻ nhắc lại chữ số 7 dùng để biểu thị nhóm số lượng là 7  - Cho trẻ cất lần lượt đồ dùng: cất 2 nơ, cất thẻ số 7, cất 4 búp bê. Sau đó cất toàn bộ búp bê và thẻ số 7 tương ứng  c. Trò chơi luyện tập:  \* Trò chơi: Thi xem ai nhanh  - CC: Cho mỗi trẻ tự chọn một số tùy ý (5,6,7) yêu cầu trẻ trong một bản nhạc đi tìm quang lớp 1 nhóm đối tượng có số lượng là 5/6/7 tương ứng với thẻ số trẻ cầm.  Kết thúc, cô k.tra hỏi trẻ lấy được gì? số lượng là mấy? tại sao lấy số đấy?  \* Trò chơi: Tìm số nhà  - CC: Cô gắn quanh lớp các ngôi nhà có gắn các thẻ số 5,6,7. Phát cho mỗi trẻ 1 tranh lô tô có nhóm số lượng các đồ dùng trong gia đình 5/6/7.  LC: Trẻ vừa đi vừa hát. Khi có hiệu lệnh *tìm nhà,* ai có lô tô nhóm số lượng bao nhiêu về nhà có chữ số tương ứng.  **3. Kết thúc:** Cô nhận xét giờ học và cho trẻ chuyển hoạt động |
| Lưu ý | - HĐH: 1 số trẻ còn chưa tập trung: Nam, Thế Anh, Thành Đạt. Cô rèn thêm cho trẻ vào HĐG.  - HĐNT: Trà My, Hùng chưa chú ý. Cô nhắc và hỏi trẻ nhiều hơn. | | |
| Chỉnh sửa năm |  | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN**  **HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH –**  **YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **GDAN:**  - Dạyhát:   Nhà của tôi.  - Nghe hát: Ngọn nến lung linh  - Trò chơi: Nhìn tranh đoán tên bài hát | **\* Kiến thức**  - Trẻ cảm nhận được giai điệu vui t­ươi, tình cảm của bài hát:" Nhà của tôi", cảm nhận được giai điệu mượt mà, tha thiết của bài "Ba ngọn nến lung linh"  - Trẻ nhớ tên bài hát, thuộc lời, thuộc nhạc bài: " Nhà của tôi"  **\* Kỹ năng**  - Trẻ hát tự nhiên, truyền cảm  - Trẻ biết thể hiện cảm xúc theo bài hát  - Trẻ biết cách chơi trò chơi  **\* Thái độ**  - Trẻ học hứng thú | - Cô thuộc và hát đúng cao độ, tr­ờng độ 2 bài hát.  - Băng nhạc.  - Đàn organ  - Dụng cụ âm nhạc  - Tranh minh hoạ và giai điệu hoà tấu của các bài hát trong chủ điểm: Ông cháu, ba ngọn nến lung linh, bà còng đi chợ, một sợi rơm vàng, cháu yêu bà | **1. Ổn định tổ chức:**  - Chơi TC ngón tay và dẫn dắt vào bài  **2. Phương pháp hình thức tổ chức**  *a. Hát " Nhà của tôi", Nhạc n­ước ngoài*  - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả, giai điệu bài hát, nội dung bài hát: tình cảm của bạn nhỏ đối với ngôi nhà thân yêu của mình  - Cô hát bài hát 2 lần.  - Cô dạy cả lớp hát, cô chú ý sửa sai cho trẻ  - Cho luân phiên tổ hát cùng cô  - Cô cho các nhóm lên hát cùng cô  - Cô cho trẻ hát với các hình thức khác nhau: hát to - nhỏ, hát nối tiếp, hát theo hiệu lệnh của cô ( cô chỉ tay về tổ nào thì tổ đó hát)  - Luân phiên tổ, nhóm, cá nhân, cô chú ý sửa sai.  *b. Nghe hát: Ba ngon nến lung linh, Sáng tác: Ngọc Lễ*  - Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả và nội dung bài hát: Thể hiện tình yêu th­ương của những ng­ời thân trong gia đình.  - Lần 1: Cô hát, hỏi trẻ tên bài hát.  - Lần 2: Cho trẻ nghe giai diệu  - Lần 3: Mở băng cho trẻ nghe.  *c. TCAN: Nhìn tranh đoán tên bài hát*  - Cô gợi ý để trẻ nói tên trò chơi,  - Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội, các đội xem hình ảnh trên màn hình và đoán xem đó là hình ảnh của bài hát nào, dùng xắc xô dành quyền trả lời  - Luật chơi: Đội nào đoán đ­ợc tên bài hát và hát đ­ợc bài hát đó sẽ đ­ược điểm, đội nào đoán đ­ợc nhiều hơn sẽ thắng cuộc  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 4-5 lần  - Cô nhận xét, khen ngợi , động viên trẻ  **3. Kết thúc:**  - Cô nhận xét chuyển hoạt động |
| Lưu ý | * -HĐH: Huy, Quang chưa chú ý nên chưa thuộc lời bài hát => Cô rèn thêm cho trẻ ở HĐG. * HĐG: Nam phong, Minh Tiến tranh nhau đồ chơi góc => Cô nhắc nhở trẻ. | | |
| Chỉnh sửa năm |  | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN**  **HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQCC:**  Trò chơi với chữ cái a, ă, â | **\* Kiến thức:**  - Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ a, ă, â.  - Nhận biết chữ a, ă, â trong từ, chữ cái riêng lẻ.  \***Kỹ năng:**  - Củng cố sự nhận biết và phát âm đúng các chữ cái a, ă, â qua các trò chơi.  \***Thái độ:**  - Trẻ hứng thú với hoạt động mới | **\* Đồ dùng của cô**  - Bài giảng điện tử một số trò chơi với chữ cái a, ă, â  **\* Đồ dùng của trẻ**  - 3 bảng, các thẻ chữ rời.  - Khuy, đất nặn, bảng con, giây trang kim, các chữ cái để trẻ đồ chữ... | **1. Ổn định tổ chức**  - Cô và trẻ cùng vận động bài “ Năm ngón tay ngoan”-> Trò chuyện dẫn vào bài học.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  *a. Ôn nhận biết chữ cái a, ă, â : cho trẻ luyện phát âm và cấu tạo.*  *b. Trò chơi với chữ cái a, ă, â:*  \* TC 1: Tìm chữ theo quy luật  - CC: Trẻ xem cách sắp xếp của các chữ cái để tìm ra quy luật, nhấp chuột vào các chữ cần tìm. Nếu tìm đúng được thưởng một tràng pháo tay, chọn sai sẽ phải chọn lại.  \* TC 2: Thi xem đội nào nhanh:  - CC: Chia thành 3 đội, lên chọn chữ a, ă, â theo yêu cầu gắn lên bảng của đội mình.  - LC: Thời gian chơi là một bản nhạc, chơi theo luật tiếp sức, đội nào gắn được nhiều chữ cái đúng, đội đó giành chiến thắng.  \* TC 3: Thi xem ai khéo:  - CC: Chia trẻ thành 4 nhóm: Tạo hình các chữ cái bằng giây trang kim, xếp khuy, hột hạt, đất nặn, đồ chữ và trang trí chữ.  \* TC 4: Tạo chữ a, ă, â bằng các hột hạt , đồ chữ hoặc tạo chữ từ các bộ phận trên cơ thể: Mỗi bạn chọn cho mình một cách tạo chữ mà cô đã chuẩn bị sẵn hoặc trẻ có thể sáng tạo ra cách tạo chữ a, ă, â khác.  **3. Kết thúc:**  - Cô nhận xét kết thúc -> Cho trẻ hát: “Ước mơ thần tiên ”. |
| Lưu ý | * HĐH: Huy, Quang, My chơi trò chơi vẫn chưa chú ý nên còn bị nhầm => Cô rèn trẻ vào HĐNT. | | |
| Chỉnh sửa năm |  | | |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TÊN**  **HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | | **CÁCH TIẾN HÀNH** | |
| **KPKH**  Ngày hội yêu thương | **\* Kiến thức:**  - Trẻ biết Ngày hội yêu thương là ngày mà mọi người thể hiện tình cảm yêu thương giành cho nhau qua các hoạt động làm quà tặng bà, tặng mẹ hoặc cô giáo, tiệc bufet, nói lời yêu thương...  **\* Kĩ năng:**  - Rèn cho trẻ kĩ năng mạnh dạn tự tin khi thể hiện tình cảm với người khác qua lời nói.  - Rèn khả năng quan sát, nhận xét, kĩ năng hợp tác và làm việc theo nhóm.  **\* Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia giờ học.  - Giáo dục trẻ yêu thương, quý trọng những người thân trong gia đình | **\*Đồ dùng của cô:**  Các hình ảnh, video trên máy có sử dụng bảng tương tác khi trình chiếu:  - Ảnh cả lớp đang biểu diễn văn nghệ, trẻ liên hoan tiệc bufet tại trường,…  - Video trẻ nói lời yêu thương với bà, mẹ, cô giáo…  - Album ảnh những người thân trong gia đình quây quần bên mâm cơm, cùng xem tivi…  **\* Đồ dùng của trẻ**  - Sưu tầm ảnh gia đình mình.  - Tìm hiểu về những người thân sống trong gia đình mình: Tên, nghề nghiệp. | | **1. Ổn định tổ chức**  - Cô cho trẻ hát bài “Finger family” -> TC dẫn trẻ vào bài học  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  *\* Gia đình là nơi bé được người thân chăm sóc, nuôi dạy và che chở*.  - Ở gia đình, con được ông bà, bố mẹ nuôi dưỡng và chăm sóc thế nào?  - Ở gia đình, con được dạy bảo những điều gì?  - Mỗi dịp sinh nhật, lễ tết con được người thân tặng quà gì?  - Khi ốm, không vui, gặp khó khăn, người thân sẽ c. sóc và bảo vệ con ntn?  - Con cảm thấy thế nào khi được những người thân yêu thương mình?  *\* Bé yêu thương, biết ơn cha mẹ và những người thân.*  - Để thể hiện sự biết ơn với người thân, con sẽ làm gì? Để thể hiện tình cảm với cô giáo, bạn bè, con sẽ làm gì?(Múa, hát tặng, vẽ tranh, làm bưu thiếp… Nói lời yêu thương) -> Cho trẻ luyện tập nói lời yêu thương giành cho người thân hoặc cô giáo, hoặc bạn bè.  - Khi con ngoan/ biết nghe lời/ chăm chỉ học/ giúp đỡ người thân những cv vừa sức, con nghĩ những người thân sẽ cảm thấy thế nào? => Biết vâng lời cô giáo và người lớn, ngoan ngoãn, chăm chỉ, giúp đỡ bố mẹ những công việc vừa sức là món quà đáng quý nhất mà các con có thể làm để thể hiện tình cảm của mình tặng cô giáo và người thân các con ạ!  *\*Củng cố:*  *- Trò chơi 1: “Đội nào nhanh hơn”*  + CC: Trò chơi gồm 3 đội, nhiệm vụ của mỗi đội là chọn và gắn các lô tô thể hiện sự quan tâm của bạn nhỏ đối với người thân .  + LC: Theo luật tiếp sức, thời gian một bản nhạc, đội nào xếp đúng và nhanh hơn sẽ giành chiến thắng.  -*Trò chơi 2: “Cùng làm nghệ sĩ”*  + CC: Chia lớp làm 2 nhóm: Một nhóm thi múa hát các bài hát về chủ điểm gia đình để tặng bà, mẹ, cô giáo. Một nhóm làm bưu thiếp tặng bà, mẹ, hoặc cô giáo, bạn bè.  **3. Kết thúc:**  - Cô nhận xét chung giờ học->Hát bài: “Niềm vui gia đình” –  - Chuyển hoạt động | |
| Lưu ý | - HĐH: Trà My, Thế Anh chưa chú ý nên chơi trò chơi bị nhầm => Cô rèn thêm cho trẻ vào HĐG  - 1 số trẻ chưa có kĩ năng vẽ trên bảng tương tác: Khiêm, Tiến.  - Giờ ăn: Sơn Tùng, Minh Hà ăn còn chậm => Cô nhắc nhở , động viên trẻ. | | | | |
| Chỉnh sửa năm |  | | | | |
| **TÊN**  **HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | | **CHUẨN BỊ** | | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVH**  Truyện: “Ai đáng khen nhiều hơn” | **\* Kiến thức:**  - Trẻ biết tên truyện, tên nhân vật trong truyện.  - Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện, hiểu nghĩa của từ khó “nháo nhác”  **\* Kĩ năng:**  - Trẻ trả lời rừ rang, mạch lạc câu hỏi của cô.  - Biết đánh giá các nhân vật: (Thỏ anh yêu thương mẹ, thương em và biết quan tâm đến mọi người. Thỏ anh đáng khen hơn. Thỏ em biết quan tâm yêu thương mẹ nhưng chưa biết giúp đỡ mọi người..)  **\* Thái độ:**  - Trẻ biết yêu thương những người gần gũi, biết trách nhiệm của mỗĩ người trong gia đình. | | **\* Cô:**  - Tranh minh họa truyện : Ai đáng khen nhiều hơn.  - Powerpoint truyện “Ai đáng khen nhiều hơn”.  - Nhạc bài hát “Trời nắng trờimưa”. | | **1. Ổn định tổ chức:**  **-** Cho trẻ nghe bài “ Trời nắng trời mưa”  -> Chú thỏ trong bài hát đó làm gì?  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - Cô giới thiệu tên truyện.  - Lần 1: Cô kể diễn cảm sử dụng tranh minh họa.  + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?  + Trong chuyện có những nhân vật nào?  - Cô kể lần 2: Sử dụng powerpoint  Kể trích dẫn và đàm thoại.  + Gia đình thỏ có những ai?  + Thỏ mẹ bảo 2 anh em làm gì?  + Trên đường đi, thỏ em đã gặp ai?  + Vâng lời mẹ, thỏ em đã làm như thế nào?  + Thỏ anh yêu mẹ, thương em, giúp đỡ mọi người ra sao?-> Cô giảng nghĩa từ “nháo nhác” là lo lắng và vội vàng để tìm kiếm gà con.  + Nếu là thỏ em, các con sẽ làm gì để giúp sức?  - GD: Phải biết quan tâm, giúp đỡ những người thân trong gia đình cũng như những người xung quanh ta khi họ gặp khó khăn. Làm việc tốt không phải chỉ vì được khen mà cũng là vì được giúp ích cho mọi người.  - Lần 3: Cô cho trẻ xem video minh họa truyện kết hợp lời kể của cô.  **3. Kết thúc:**  - Cô nhận xét chung giờ học**.**  - Cô và các con cùng hát và vận động bài : “ Gia đình đều yêu” |
| Lưu ý | * HĐH: Thái, Sơn, Nam chưa chú ý nên cô hỏi vẫn còn trả lời chưa rõ ràng => Cô hỏi trẻ nhiều hơn. | | | | |
| Chỉnh sửa năm |  | | | | |